

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 449/2021/HS-ST
Ngày 10-11-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Công Danh;

2. Ông Trần Văn Chánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Bảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:
Ông Trần Xuân Thìn – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 497/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 453/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 1064/2021HSST-QĐ ngày 18/10/2021 đối với:

- Bị cáo: Đào Công Tr (tên gọi khác: Trọng mát), sinh năm 1985 tại tỉnh Đ; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 7, ấp Đ, xã L, huyện L, tỉnh Đ; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Công A và bà Nguyễn Thị Q; bị cáo có vợ tên Trần Thị Th (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân:

- Ngày 18/4/2017, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đ xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; chấp hành xong vào ngày 07/8/2018.

- Ngày 23/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đ quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 20 tháng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”; chấp hành xong vào ngày 10/8/2020.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang ngày 01/4/2021, tạm giữ sau đó chuyển tạm giam theo Lệnh số 516 ngày 09/4/2021 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố B, hiện nay đang tạm giam tại Nhà tạm giữ – Công an thành phố B; vắng mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: **Đoàn Thanh T**, sinh năm 1978 và **Ngô Kim V**, sinh năm 1977; cùng địa chỉ: Tổ 15, khu phố T, phường P, thành phố B, tỉnh Đ; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Khoảng giờ 30 phút ngày 01-4-2021, Tr nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài. Tr mang theo 01 (Một) mỏ lết, 01 (Một) lô và điều khiển tô 51Y7- cắp tài sản. Đến khoảng 12 giờ phút cùng ngày, Tr trợ của chị Ngô Kim V tại khu Mai, phường P, thành phố Biên tỉnh Đ, Tr dụng mỏ gây khoen vào trong phòng lấy 01 (Một) máy tính xách hiệu Sony trắng số hiệu SVE 11125CVW, (Một) túi vải màu bên trong chứa (Một) băng vàng 14K, 01 (Một) vòng băng vàng 14K, 01 (Một) vòng loại màu vàng, 01 (Một) tai kim loại màu vàng. Sau đó, Tr giấu vải màu đỏ nêu trên vào trong túi quần phía sau bên trái Tr đang mặc, lết và máy tính xách tay Tr cất giấu trong ba lô của Tr rồi Tr điều khiển mô tô biển số 51Y7- đến nhà Nguyễn Quang V tại 33, tổ 14 thuộc khu phố T, phường P, thành phố B, tỉnh Đ. Tr xe mô tô biển số 51Y7- lại nhờ V sơn màu xe khác.

Sau đó, Tr mang theo số tài sản nêu trên, điều khiển xe mô tô biển số 74E1- 03933 đến khu vực “Nhà thờ T” thuộc phường P, thành phố B, tỉnh Đ, mua của người đàn ông tên P (không rõ lai lịch) 01 (Một) gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) để sử dụng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Tr đang cất giấu gói ma túy nêu trên trong túi quần phía trước bên phải Tr đang mặc cùng các tài sản mà Tr trộm cắp của chị V và điều khiển xe mô tô biển số 74E1 03933 vừa đến nhà Nguyễn Quang V thì bị Công an phường P phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, Đào Công Tr khai nhận hành vi phạm tội như trên. (*Bút lục số: 01- 06, 08, 55- 74, 75- 78, 79- 82, 88- 91, 92- 96, 97- 99, 101,102, 117*)

Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng (niêm giám định).
01

- 01 (Một) máy tính xách tay hiệu Sony Vaio màu trắng số 11125CVW, 01 (Một) nhẫn băng vàng 14K, 01 (Một) vòng băng vàng (Một) vòng kim loại màu vàng, 01 (Một) bông tai kim loại màu vàng, túi vải màu đỏ, Cơ quan điều tra đã giao trả cho chị Ngô Kim V.

- 01 (Một) xe mô tô biển số 74E1-039.33 và 01 (Một) Giấy chứng đăng ký xe mô tô biển số 74E1-039.33. Kết quả điều tra xác định xe mô số 74E1-039.33 là tang vật của vụ “Trộm cắp tài sản” do Cơ quan Cảnh tra Công an huyện N, tỉnh Đ đang thụ lý giải quyết quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã giao xe mô 74E1-039.33 và Giấy đăng ký xe mô biển số 74E1-039.33 cho Cơ sát điều tra Công an huyện N làm rõ, xử lý.

- 01 (Một) kim, 01 (Một) mủi, (Một) ba vãi Tr sử dụng trong việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

- 01 (một) biển số 51Y7-4043, 01 (Một) điện thoại di 01 (Một) điện thoại động hiệu Iphone. Tr khai những do người “Đen” (không rõ lai lịch, địa chỉ) đưa cho Tr mình Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đ, xe mô 51Y7-4043 không thấy liệu tra cứu. Xác minh tại Văn phòng Cảnh sát (Phòng PC01) Công an tỉnh Đ, xe mô tô biển 4043 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan Cảnh Công thành phố B tách xe mô tô biển số 51Y7-4043, hiệu Masstel, điện thoại di động hiệu Iphone ra tiếp tục xác minh

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia (Imel số 35389904509887), (Một) điện thoại di động hiệu Realme C11 (Imel số 862280053415993), dây kim loại màu vàng của Đào Công Tr không liên quan phạm tội.

(Bút lục số: 03, 05, 06, 36, 73, 116, 120- 122, 125)

Tại Bản kết luận giám định 691/KLGD-PC09 ngày 07-4-2021 định viên Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ đã kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định khối lượng: 1,18076gam, loại: Methamphetamine.*(Bút lục số: 09)*

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 213/KL-HĐĐGTS ngày 12-5-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B đã kết luận:

- Tổng trị giá tài sản là 3.382.273đ (Ba triệu ba trăm tám mươi hai nghìn hai trăm bảy mươi ba đồng), gồm: 01 (Một) máy tính xách tay hiệu Sony Vaio trị giá là 1.040.000đ (Một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng); 01 (Một) nhẫn bằng vàng 14K trị giá 659.014đ (Sáu trăm năm mươi chín nghìn không trăm mười bốn đồng); 01 (Một) vòng bằng vàng 14K trị giá 1.611.259đ (Một triệu sáu trăm mười một nghìn hai trăm năm mươi chín đồng); 01 (Một) vòng kim loại màu vàng trị giá 60.000đ (Sáu mươi nghìn đồng); 01 (Một) bông tai kim loại màu vàng trị giá 12.000đ (Mười hai nghìn đồng). *(Bút lục số: 11)*

Về trách nhiệm dân sự: Bà Ngô Kim V, ông Đoàn Thanh T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bồi thường

2. Truy tố:

Tại Cáo trạng số: 512/CT-VKSBH-HS ngày 20/9/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đ đã truy tố bị cáo Đào Công Tr về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “trộm cắp tài sản” theo Khoản 1, Điều 249 và Khoản 1 Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

+ Áp dụng Khoản 1, Điều 249 và Khoản 1 Điều 173 và Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Đào Công Tr từ 10 (mười) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” và từ 20 (hai mươi) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt, đề nghị xử phạt bị cáo Tr từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

+ Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

3. Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

- Ý kiến của bị cáo: bị cáo giữ nguyên lời khai trong quá trình điều tra và trong hồ sơ vụ án. Bị cáo xin xét xử vắng mặt và cam kết không thắc mắc, khiếu nại gì về việc vắng mặt tại phiên tòa.

- Ý kiến của bị hại: bị hại Đoàn Thanh T có đơn xin xét xử vắng mặt, đề nghị Tòa án xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo Tr theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị cáo Tr và bị hại Đoàn Thanh T có đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại Ngô Kim V đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên bà V, ông T tình đã được nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường; các đương sự đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến việc xét xử; do đó Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- *Những chứng cứ xác định có tội:* Bị cáo Đào Công Tr thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố; Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01-4-2021, tại phòng trọ không số thuộc tổ 15, khu phố T, phường P, thành phố B, tỉnh Đ, Đào Công Tr đã có hành vi trộm cắp 01 (Một) máy tính xách tay hiệu Sony Vaio màu trắng số hiệu SVE 11125CVW, 01 (Một) nhẫn bằng vàng 14K, 01 (Một) vòng bằng vàng 14K, 01 (Một) vòng kim loại màu vàng, 01 (Một) bông tai kim loại màu vàng tổng trị giá là 3.382.273đ (Ba triệu ba trăm tám mươi hai nghìn hai trăm bảy mươi ba đồng) của chị Ngô Kim V. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, tại tổ 14, khu phố T, phường P, thành phố B, tỉnh Đ, Tr có hành vi tàng trữ trái phép 1,18076gam ma túy loại Methamphetamine thì bị Công an phường P phát hiện bắt quả tang.

- Xét tính chất mức độ nghiêm Tr của hành vi phạm tội và lỗi:

Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, góp phần làm gia tăng các tệ nạn, ảnh hưởng trật tự trị an. Bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Về hành vi “trộm cắp tài sản”: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được Nhà nước bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự trị an tại địa P. Bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

- Về tội danh: Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Đào Công Tr phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “trộm cắp tài sản” theo điểm c, Khoản 1, Điều 249 và Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản Cáo trạng số 512/CT-VKSBH-HS ngày 20/9/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Đào Công Tr về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “trộm cắp tài sản” theo các điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Về nhân thân: bị cáo từng bị Tòa án xử phạt tù và áp dụng biện pháp bắt buộc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Đào Công Tr để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về vật chứng:

- Đối với toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B thu giữ sau giám định thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) kim, 01 (một) mỏ lết, (một) ba lô vải Tr sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia (Imel số 35389904509887), (một) điện thoại di động hiệu Realme C11 (Imel số 862280053415993), dây kim loại màu vàng của Đào Công Tr không liên quan phạm tội nên trả lại cho bị cáo Tr.

- Đối với 01 (một) máy tính xách tay hiệu Sony Vaio màu trắng số 11125CVW, 01 (một) nhẫn bằng vàng 14K, 01 (một) vòng bằng vàng (một) vòng kim loại màu vàng, 01 (một) bông tai kim loại màu vàng, túi vải màu đỏ, Cơ quan điều tra đã giao trả cho bà V là phù hợp quy định pháp luật.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 74E1-039.33 và 01 (một) Giấy chứng đăng ký xe mô tô biển số 74E1-039.33 là tang vật của vụ “Trộm cắp tài sản” do Cơ quan Cảnh tra Công an huyện N, tỉnh Đ đang thụ lý giải quyết quan Cảnh sát

điều tra Công an thành phố B đã giao xe mô 74E1-039.33 và Giấy đăng ký xe mô biển số 74E1-039.33 cho Cơ sát điều tra Công an huyện N làm rõ, xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

- Đối với 01 (Một) biển số 51Y7-4043, 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, 01 (một) điện thoại động hiệu Iphone chưa xác định được chủ sở hữu Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác có liên quan vụ án:

- Người bị hại ông Đoàn Thanh T, bà Ngô Kim V đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm dân sự.

- Đối với Nguyễn Quang V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố B đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

- Đối với đối tượng tên P (chưa rõ lai lịch) bán ma túy cho Tr Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Đào Công Tr phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị mức hình phạt là phù hợp quan điểm Hội đồng xét xử.

- Đối với ý kiến bị cáo, bị hại được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Đào Công Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c, Khoản 1, Điều 249 và Khoản 1 Điều 173, điểm s Khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Đào Công Tr 10 (mười) tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” và 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt của hai tội danh, xử phạt bị cáo Đào Công Tr 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 01 tháng 4 năm 2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c, Khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy sau giám định 1,15773 gam loại Methamphetamine trong gói niêm phong số 691/PC09-GĐMT ngày 07/4/2021.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) kim, 01 (một) mỏ lết, (một) ba lô vải Tr sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi

- Trả lại Đào Công Tr 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia (Imel số 35389904509887), 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme C11 (Imel số 862280053415993), 01 dây kim loại màu vàng

Vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố B, tỉnh Đ theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04 tháng 10 năm 2021.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Đào Công Tr phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Bị cáo Đào Công Tr, bị hại Đoàn Thanh T, Ngô Kim V được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đ;
- Cơ quan CSĐT, Nhà tạm giữ, Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố B;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố B;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Huệ